

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC

NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2014

**CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ
HÓA CHẤT ĐỨC GIANG**

MỤC LỤC

	Trang
1 . Mục lục	1
2 . Báo cáo của Ban Giám đốc	2 - 4
3 . Báo cáo kiểm toán	5 - 6
4 . Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2014	7 - 10
5 . Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2014	11
6 . Báo cáo lưu chuyển tiền tệ năm 2014	12 - 13
7 . Bản thuyết minh Báo cáo tài chính năm 2014	14 - 41

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014 đã được kiểm toán.

Khái quát về Công ty

Công ty Cổ phần Bột giặt và Hóa chất Đức Giang là công ty cổ phần hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103003850 ngày 05 tháng 03 năm 2004 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp.

Hà Nội, ngày 09 tháng 3 năm 2015

Vốn điều lệ theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh:

<u>Cổ đông</u>	<u>Vốn góp (VND)</u>	<u>Tỷ lệ (%)</u>
Tổng Công ty Hóa chất Việt Nam	66.703.010.000	19,91%
Cổ đông khác	268.290.650.000	80,09%
Cộng	334.993.660.000	100,00%

Vốn pháp định 6.000.000.000 VND

Trụ sở hoạt động

Địa chỉ : Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội.
Điện thoại : 043 827 1620
Fax : 043 827 1068
E-mail : ducgiangchemco@hn.vnn.vn
Mã số thuế : 0 1 0 1 4 5 2 5 8 8

Các đơn vị trực thuộc:

<u>Tên đơn vị</u>	<u>Địa chỉ</u>
Chi nhánh Bình Dương Công ty Cổ phần Bột giặt và Hóa chất Đức Giang	Khu công nghiệp Đồng An, xã Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương, Việt Nam

Hoạt động kinh doanh của Công ty theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp là:

- Vận tải bằng đường bộ;
- Bán buôn thực phẩm, chi tiết: bán buôn phụ gia thực phẩm;
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê, chi tiết: cho thuê nhà xưởng;
- Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan, chi tiết: buôn bán các mặt hàng nhiên liệu khoáng, dầu khoáng và các sản phẩm chung cất từ chúng; các chất chứa bi tum; các loại sáp khoáng chất;
- Sản xuất sản phẩm dầu mỏ tinh chế; chi tiết: sản xuất các mặt hàng nhiên liệu khoáng, dầu khoáng và các sản phẩm chưng cất từ chúng; các chất chứa bi tum; các loại sáp khoáng chất;
- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác, chi tiết: buôn bán máy móc, thiết bị điện và các linh kiện của chúng, vật liệu điện, dụng cụ cơ khí;
- Sản xuất thiết bị điện khác, chi tiết: sản xuất máy móc, thiết bị điện và các linh kiện của chúng, vật liệu điện;

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

Những ảnh hưởng quan trọng đến tình hình hoạt động của Công ty

Ngày 13 tháng 8 năm 2014, Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội đã có Thông báo số 658/TB-SGDHN Quyết định chấp thuận niêm yết cổ phiếu Công ty Cổ phần Bột giặt và Hóa chất Đức Giang.

Tình hình tài chính và hoạt động kinh doanh

Tình hình tài chính tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2014, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014 của Công ty được trình bày trong Báo cáo tài chính đính kèm báo cáo này (từ trang 7 đến trang 41).

Sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính

Ban Giám đốc Công ty khẳng định không có sự kiện nào phát sinh sau ngày 31 tháng 12 năm 2014 cho đến thời điểm lập báo cáo này mà chưa được xem xét điều chỉnh số liệu hoặc công bố trong Báo cáo tài chính.

Hội đồng quản trị và Ban điều hành, quản lý

Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

Hội đồng quản trị

<u>Họ và tên</u>	<u>Chức vụ</u>	<u>Ngày bổ nhiệm</u>	<u>Ngày miễn nhiệm</u>
Ông Đào Hữu Huyền	Chủ tịch	27 tháng 03 năm 2010	
Ông Đào Việt Hưng	Thành viên	27 tháng 03 năm 2010	
Ông Lưu Bách Đạt	Thành viên	27 tháng 03 năm 2010	
Bà Phan Thị Nhung	Thành viên	27 tháng 03 năm 2010	
Ông Lại Cao Hiến	Thành viên	27 tháng 03 năm 2010	29 tháng 03 năm 2014
Ông Vũ Nhất Tâm	Thành viên	29 tháng 03 năm 2014	

Ban kiểm soát

<u>Họ và tên</u>	<u>Chức vụ</u>	<u>Ngày bổ nhiệm</u>	<u>Ngày miễn nhiệm</u>
Ông Vũ Văn Ngộ	Trưởng ban	27 tháng 03 năm 2010	
Bà Vũ Minh Thuyết	Thành viên	27 tháng 03 năm 2010	
Ông Nguyễn Tiến Khang	Thành viên	23 tháng 03 năm 2013	

Ban Giám đốc

<u>Họ và tên</u>	<u>Chức vụ</u>	<u>Ngày bổ nhiệm</u>	<u>Ngày miễn nhiệm</u>
Ông Đào Hữu Huyền	Tổng Giám đốc	09 tháng 5 năm	
Ông Đào Việt Hưng	Phó Tổng Giám đốc	27 tháng 3 năm	
Ông Đào Hữu Duy Anh	Phó Tổng Giám đốc	23 tháng 3 năm	

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C đã kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014, A&C bày tỏ nguyện vọng tiếp tục được chỉ định là kiểm toán viên độc lập của Công ty.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty. Trong việc lập Báo cáo tài chính này, Ban Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các xét đoán và các ước tính một cách thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả những sai lệch trọng yếu so với những chuẩn mực này đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính;
- Lập Báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể giả định rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục;
- Thiết lập và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu để đảm bảo việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Ban Giám đốc đảm bảo rằng Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên khi lập Báo cáo tài chính; các số kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tại bất kỳ thời điểm nào, với mức độ chính xác hợp lý tình hình tài chính của Công ty và Báo cáo tài chính được lập tuân thủ các chuẩn mực kế toán và Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và chế độ kế toán của Bộ Tài chính.

Ban Giám đốc Công ty cũng chịu trách nhiệm bảo vệ an toàn tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Phê duyệt Báo cáo tài chính

Ban Giám đốc phê duyệt Báo cáo tài chính đính kèm. Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Bột giặt và Hóa chất Đức Giang tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2014, cũng như kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014, phù hợp với các chuẩn mực kế toán và Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và chế độ kế toán của Bộ Tài chính.

Thay mặt Ban Giám đốc,

Tổng Giám đốc



Đào Hữu Huyền

Ngày 09 tháng 3 năm 2015



Số: 66/2015/BCTC-KTTV

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Bột giặt và Hóa chất Đức Giang, được lập, ngày 09 tháng 03 năm 2015, từ trang 7 đến trang 41, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2014, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014 và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Bột giặt và Hóa chất Đức Giang tại ngày 31 tháng 12 năm 2014, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam.

Vấn đề khác

Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Bột giặt và Hóa chất Đức Giang cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2013 đã được công ty kiểm toán khác kiểm toán và đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần về Báo cáo tài chính đó tại ngày 25 tháng 3 năm 2014

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C

Chi nhánh Hà Nội



Nguyễn Hoàng Đức - Giám đốc

Số Giấy CNĐKHN kiểm toán 0368-2013-008-1

Hoàng Thị Việt - Kiểm toán viên

Số Giấy CNĐKHN kiểm toán 0374-2013-008-1

Hà Nội, ngày 09 tháng 3 năm 2015

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2014

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		248.930.485.136	353.895.996.399
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	3.439.658.210	2.316.753.241
1. Tiền	111		3.439.658.210	2.316.753.241
2. Các khoản tương đương tiền	112		-	-
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120		76.838.406.598	-
1. Đầu tư ngắn hạn	121	V.2	76.838.406.598	-
2. Dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn	129		-	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		120.372.255.286	316.790.733.859
1. Phải thu khách hàng	131	V.3	17.248.998.930	7.500.351.669
2. Trả trước cho người bán	132	V.4	1.091.759.621	1.748.029.490
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Các khoản phải thu khác	135	V.5	102.532.014.446	307.999.128.380
6. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	139	V.6	(500.517.711)	(456.775.680)
IV. Hàng tồn kho	140		42.282.967.418	34.496.738.487
1. Hàng tồn kho	141	V.7	42.282.967.418	34.496.738.487
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		5.997.197.624	291.770.812
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151		-	-
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		5.656.125.160	22.458.562
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	154		-	-
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	157		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	158	V.8	341.072.464	269.312.250



CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
B - TÀI SẢN DÀI HẠN	200		357.381.252.767	227.070.717.705
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Vốn kinh doanh ở các đơn vị trực thuộc	212		-	-
3. Phải thu dài hạn nội bộ	213		-	-
4. Phải thu dài hạn khác	218		-	-
5. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
II. Tài sản cố định	220		16.737.366.976	18.129.059.859
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.9	16.210.390.486	18.129.059.859
<i>Nguyên giá</i>	222		77.792.659.387	75.960.997.977
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	223		(61.582.268.901)	(57.831.938.118)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
<i>Nguyên giá</i>	225		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227		-	-
<i>Nguyên giá</i>	228		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	229		-	-
4. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230	V.10	526.976.490	-
III. Bất động sản đầu tư	240		-	-
<i>Nguyên giá</i>	241		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	242		-	-
IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250		340.281.940.000	208.279.020.000
1. Đầu tư vào công ty con	251	V.11	286.211.940.000	154.209.020.000
2. Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	252	V.12	54.070.000.000	54.070.000.000
3. Đầu tư dài hạn khác	258		-	-
4. Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn	259		-	-
V. Tài sản dài hạn khác	260		361.945.791	662.637.846
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.13	330.195.791	630.887.846
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		-	-
3. Tài sản dài hạn khác	268	V.14	31.750.000	31.750.000
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		606.311.737.903	580.966.714.104

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - NỢ PHẢI TRẢ	300		75.964.956.342	39.866.579.654
I. Nợ ngắn hạn	310		75.964.956.342	39.866.579.654
1. Vay và nợ ngắn hạn	311		-	-
2. Phải trả người bán	312	V.15	45.111.308.863	12.012.054.921
3. Người mua trả tiền trước	313	V.16	1.558.398.575	3.189.876.403
4. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	314	V.17	7.259.130.604	5.086.412.700
5. Phải trả người lao động	315		7.055.600.677	8.654.165.714
6. Chi phí phải trả	316	V.18	63.398.390	(4.000.000)
7. Phải trả nội bộ	317		-	-
8. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	318		-	-
9. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	319	V.19	720.854.831	706.399.937
10. Dự phòng phải trả ngắn hạn	320		-	-
11. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	323	V.20	14.196.264.402	10.221.669.979
12. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	327		-	-
II. Nợ dài hạn	330		-	-
1. Phải trả dài hạn người bán	331		-	-
2. Phải trả dài hạn nội bộ	332		-	-
3. Phải trả dài hạn khác	333		-	-
4. Vay và nợ dài hạn	334		-	-
5. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	335		-	-
6. Dự phòng trợ cấp mất việc làm	336		-	-
7. Dự phòng phải trả dài hạn	337		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện	338		-	-
9. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	339		-	-
B - NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		530.346.781.561	541.100.134.450
I. Vốn chủ sở hữu	410	V.21	530.346.781.561	541.100.134.450
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411		334.993.660.000	334.993.660.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		1.072.000.000	1.072.000.000
3. Vốn khác của chủ sở hữu	413		-	-
4. Cổ phiếu quỹ	414		(2.630.000)	(2.630.000)
5. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	415		-	-
6. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	416		-	-
7. Quỹ đầu tư phát triển	417		43.010.088.294	35.511.821.195
8. Quỹ dự phòng tài chính	418		26.596.043.953	19.097.776.854
9. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	419		-	-
10. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	420		124.677.619.314	150.427.506.401
11. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	421		-	-
12. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	422		-	-
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
1. Nguồn kinh phí	432		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	433		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		606.311.737.903	580.966.714.104

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Số cuối năm	
		Số cuối năm	Số đầu năm
1. Tài sản thuê ngoài		-	-
2. Vật tư, hàng hóa nhận giữ hộ, nhận gia công		-	-
3. Hàng hóa nhận bán hộ, nhận ký gửi, ký cược		-	-
4. Nợ khó đòi đã xử lý		-	-
5. Ngoại tệ các loại:			
Dollar Mỹ (USD)		129.066,80	39.212,93
6. Dự toán chi sự nghiệp, dự án		-	-

Người lập biểu

Hoàng Thúy Hà

Kế toán trưởng

Đào Thị Mai

Lập, ngày 09 tháng 03 năm 2015



Đào Hữu Huyền

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Năm 2014

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh		
			Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	376.719.855.954	302.399.836.064
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	VI.2	113.960.065	164.164.912
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		376.605.895.889	302.235.671.152
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.3	307.050.342.744	256.883.279.383
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		69.555.553.145	45.352.391.769
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.4	99.250.674.926	137.136.500.692
7. Chi phí tài chính	22	VI.5	618.447.570	7.571.111.676
Trong đó: chi phí lãi vay	23		208.107.045	55.517.923
8. Chi phí bán hàng	24	VI.6	25.597.989.205	22.746.729.334
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	VI.7	10.518.964.285	11.074.350.046
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		132.070.827.011	141.096.701.405
11. Thu nhập khác	31	VI.8	294.446.065	15.285.244.461
12. Chi phí khác	32	VI.9	68.069.913	1.315.043.481
13. Lợi nhuận khác	40		226.376.152	13.970.200.980
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		132.297.203.163	155.066.902.385
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51		8.081.748.274	5.101.560.409
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		<u>124.215.454.889</u>	<u>149.965.341.976</u>
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70		-	-

Người lập biểu

Hoàng Thúy Hà

Kế toán trưởng

Đào Thị Mai

Lập, ngày 09 tháng 03 năm 2015



Đào Hữu Huyền

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

(Theo phương pháp gián tiếp)

Năm 2014

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã Thuyết số minh	Đơn vị tính: VND	
		Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh			
1. Lợi nhuận trước thuế	01	132.297.203.163	155.066.902.385
2. Điều chỉnh cho các khoản:			
- Khấu hao tài sản cố định	02	4.567.063.563	4.573.050.239
- Các khoản dự phòng	03	43.742.031	237.499.049
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái chưa thực hiện	04	(89.462.197)	-
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	(2.702.921.216)	(132.236.306.295)
- Chi phí lãi vay	06	208.107.045	55.517.923
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08	134.323.732.389	27.696.663.301
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09	(108.185.944.174)	(169.304.382.235)
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10	(7.786.228.931)	16.930.695.965
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11	28.936.568.808	(5.744.233.630)
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12	300.692.055	(218.420.055)
- Tiền lãi vay đã trả	13	(208.107.045)	(55.517.923)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	14	(5.198.453.409)	(4.960.255.935)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	15	-	-
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	16	(5.023.326.096)	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	37.158.933.597	(135.655.450.512)
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư			
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21	(3.235.886.672)	(2.446.439.040)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22	294.154.545	-
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23	(42.238.394.415)	-
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24	(701.611.963)	-
5. Tiền chi đầu tư, góp vốn vào đơn vị khác	25	-	(6.000.000.000)
6. Tiền thu hồi đầu tư, góp vốn vào đơn vị khác	26	-	13.354.085.603
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	135.523.992.062	125.208.753.815
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	89.642.253.557	130.116.400.378

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã Thuyết số minh	Năm nay	Năm trước
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính			
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận góp vốn của chủ sở hữu	31	-	-
2. Tiền chi trả góp vốn cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32	-	-
3. Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	33	40.734.902.968	-
4. Tiền chi trả nợ gốc vay	34	(40.734.902.968)	-
5. Tiền chi trả nợ thuế tài chính	35	-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	(125.677.378.717)	-
<i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</i>	<i>40</i>	<i>(125.677.378.717)</i>	<i>-</i>
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50	1.123.808.437	(5.539.050.134)
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60 V.1	2.316.753.241	7.855.803.375
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61	(903.468)	-
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70 V.1	3.439.658.210	2.316.753.241

Người lập biểu

Hoàng Thúy Hà

Kế toán trưởng

Đào Thị Mai

Lập, ngày 09 tháng 03 năm 2015



Đào Hữu Huyền

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Năm 2014

I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Hình thức sở hữu vốn : Công ty cổ phần
2. Lĩnh vực kinh doanh : Sản xuất
3. Ngành nghề kinh doanh : Vận tải hàng hóa bằng đường bộ;
Cho thuê nhà xưởng;
Sản xuất và buôn bán các mặt hàng nhiên liệu khoáng, dầu khoáng
và các sản phẩm chung cất từ chúng;
Sản xuất và buôn bán nguyên vật liệu và các mặt hàng hóa chất;
4. Nhân viên
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2014 Công ty có 255 nhân viên đang làm việc (tại ngày 31 tháng 12 năm 2013 là 248 nhân viên).
5. Đặc điểm hoạt động của doanh nghiệp trong năm có ảnh hưởng đến Báo cáo tài chính
Ngày 13 tháng 8 năm 2014, Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội đã có Thông báo số 658/TB-SGDHN Quyết định chấp thuận niêm yết cổ phiếu Công ty Cổ phần Bột giặt và Hóa chất Đức Giang.

II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

1. Năm tài chính
Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.
2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán
Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND).

III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Chuẩn mực và chế độ kế toán áp dụng
Công ty áp dụng Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và chế độ kế toán của Bộ Tài chính.

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

2. Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán

Ban Giám đốc đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các chuẩn mực kế toán và Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và chế độ kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập Báo cáo tài chính tổng hợp giữa niên độ.

Ngày 22 tháng 12 năm 2014 Bộ Tài chính đã ban hành thông tư số 200/2014/TT-BTC về hướng dẫn Chế độ kế toán doanh nghiệp thay thế Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Thông tư số 244/2009/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2009 của Bộ Tài chính.

Các quy định của thông tư này được áp dụng cho việc ghi sổ, lập và trình bày Báo cáo tài chính từ năm 2015 trở đi.

3. Hình thức kế toán áp dụng

Công ty sử dụng hình thức kế toán nhật ký chung.

IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Cơ sở lập Báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính được lập trên cơ sở kế toán dồn tích (trừ các thông tin liên quan đến các luồng tiền).

2. Tiền và tương đương tiền

Tiền và các khoản tương đương tiền bao gồm tiền mặt, tiền gửi ngân hàng, tiền đang chuyển và các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi hoặc đáo hạn không quá 3 tháng kể từ ngày mua, dễ dàng chuyển đổi thành một lượng tiền xác định cũng như không có nhiều rủi ro trong việc chuyển đổi thành tiền.

3. Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được xác định trên cơ sở giá gốc. Giá gốc hàng tồn kho bao gồm chi phí mua và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.

Giá gốc hàng tồn kho được tính theo phương pháp bình quân gia quyền và được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được ghi nhận khi giá gốc lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được. Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho trừ chi phí ước tính để hoàn thành và chi phí ước tính cần thiết cho việc tiêu thụ chúng.

Tăng hoặc giảm số dư dự phòng giảm giá hàng tồn kho được ghi nhận vào giá vốn hàng bán trong năm.

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẤT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

4. Các khoản phải thu thương mại và phải thu khác

Các khoản phải thu thương mại và các khoản phải thu khác được ghi nhận theo hóa đơn, chứng từ.

Dự phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu khó đòi căn cứ vào tuổi nợ quá hạn của các khoản nợ hoặc dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra, cụ thể như sau:

- Đối với nợ phải thu quá hạn thanh toán:
 - 30% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ trên 6 tháng đến dưới 1 năm.
 - 50% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 1 năm đến dưới 2 năm.
 - 70% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 2 năm đến dưới 3 năm.
 - 100% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 3 năm trở lên.
- Đối với nợ phải thu chưa quá hạn thanh toán nhưng khó có khả năng thu hồi: căn cứ vào dự kiến mức tổn thất để lập dự phòng.

5. Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận ngay vào chi phí.

Khi tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và khấu hao lũy kế được xóa sổ và bất kỳ khoản lãi lỗ nào phát sinh do việc thanh lý đều được tính vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định hữu hình như sau:

<u>Loại tài sản cố định</u>	<u>Số năm</u>
Nhà cửa, vật kiến trúc	6 - 25
Máy móc và thiết bị	2 - 10
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	5 - 8
Thiết bị, dụng cụ quản lý	3 - 6
Tài sản cố định khác	3

6. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Chi phí xây dựng cơ bản dở dang phản ánh các chi phí liên quan trực tiếp đến việc xây dựng nhà xưởng và lắp đặt máy móc, thiết bị chưa hoàn thành và chưa lắp đặt xong. Các tài sản đang trong quá trình xây dựng cơ bản dở dang và lắp đặt không được tính khấu hao.

7. Chi phí đi vay

Chi phí đi vay được ghi nhận vào chi phí khi phát sinh. Trường hợp chi phí đi vay liên quan trực tiếp đến việc đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang cần có một thời gian đủ dài (trên 12 tháng) để có thể đưa vào sử dụng theo mục đích định trước hoặc bán thì chi phí đi vay này được vốn hóa.

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Đối với các khoản vốn vay chung trong đó có sử dụng cho mục đích đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang thì chi phí đi vay vốn hóa được xác định theo tỷ lệ vốn hóa đối với chi phí lũy kế bình quân gia quyền phát sinh cho việc đầu tư xây dựng cơ bản hoặc sản xuất tài sản đó. Tỷ lệ vốn hóa được tính theo tỷ lệ lãi suất bình quân gia quyền của các khoản vay chưa trả trong năm, ngoại trừ các khoản vay riêng biệt phục vụ cho mục đích hình thành một tài sản cụ thể.

8. Đầu tư tài chính

Các khoản đầu tư vào chứng khoán, công ty con, công ty liên kết và cơ sở kinh doanh đồng kiểm soát được ghi nhận theo giá gốc. Tiền lãi, cổ tức, lợi nhuận của các kỳ trước khi khoản đầu tư được mua được hạch toán giảm giá trị của chính khoản đầu tư đó. Tiền lãi, cổ tức và lợi nhuận của các kỳ sau khi khoản đầu tư được mua được ghi nhận doanh thu.

Dự phòng giảm giá chứng khoán được lập cho từng loại chứng khoán được mua bán trên thị trường và có giá thị trường thấp hơn giá trị đang hạch toán trên sổ sách. Giá thị trường làm căn cứ xem xét trích lập dự phòng được xác định như sau:

- Đối với chứng khoán đã niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX) là giá giao dịch bình quân tại ngày trích lập dự phòng.
- Đối với chứng khoán đã niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (HOSE) là giá đóng cửa tại ngày trích lập dự phòng.
- Đối với chứng khoán đã đăng ký giao dịch trên thị trường giao dịch của các công ty đại chúng chưa niêm yết (UPCom) là giá giao dịch bình quân trên hệ thống tại ngày trích lập dự phòng.
- Đối với chứng khoán chưa đăng ký giao dịch ở thị trường giao dịch của các công ty đại chúng là giá trung bình trên cơ sở giá giao dịch do tối thiểu của 3 công ty chứng khoán công bố tại ngày lập dự phòng.
- Đối với chứng khoán niêm yết bị hủy giao dịch, ngừng giao dịch kể từ ngày giao dịch thứ sáu trở đi là giá trị sổ sách tại ngày lập Bảng cân đối kế toán gần nhất.

Dự phòng cho các khoản đầu tư vào tổ chức kinh tế khác được trích lập khi các tổ chức kinh tế này bị lỗ (trừ trường hợp lỗ theo kế hoạch đã được xác định trong phương án kinh doanh trước khi đầu tư) với mức trích lập bằng chênh lệch giữa vốn góp thực tế của các bên tại tổ chức kinh tế và vốn chủ sở hữu thực có nhân (x) với tỷ lệ góp vốn của Công ty so với tổng số vốn góp thực tế của các bên tại tổ chức kinh tế.

Tăng, giảm số dư dự phòng các khoản đầu tư tài chính được ghi nhận vào chi phí tài chính trong năm.

Khi thanh lý một khoản đầu tư, phần chênh lệch giữa giá trị thanh lý thuần và giá trị ghi sổ được hạch toán vào thu nhập hoặc chi phí.

9. Chi phí trả trước dài hạn

Chi phí thành lập

Chi phí thành lập bao gồm các chi phí phát sinh cho việc thành lập doanh nghiệp được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng trong 3 năm kể từ khi Công ty bắt đầu hoạt động sản xuất kinh doanh.

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Công cụ, dụng cụ

Các công cụ, dụng cụ đã đưa vào sử dụng được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 2 năm.

Tiền thuê đất trả trước

Tiền thuê đất trả trước thể hiện khoản tiền thuê đất đã trả cho phần đất Công ty đang sử dụng. Tiền thuê đất được phân bổ theo thời hạn thuê là 20 năm quy định trên hợp đồng thuê đất.

Chi phí sửa chữa

Chi phí sửa lớn tài sản cố định tại Công ty Cổ phần Bột giặt và Hóa chất Đức Giang – Chi nhánh Bình Dương, các khoản chi phí này được phân bổ theo phương pháp đường thẳng trong vòng 2 năm kể từ ngày đưa vào sử dụng.

10. Chi phí phải trả

Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả cho các hàng hóa, dịch vụ đã sử dụng.

11. Trợ cấp thôi việc

Công ty phải chi trả trợ cấp thôi việc cho người lao động làm việc thường xuyên tại Công ty từ đủ 12 tháng trở lên. Mức chi trả trợ cấp thôi việc bằng 1/2 tháng lương cộng phụ cấp lương (nếu có) bình quân của sáu tháng liền kề trước thời điểm thôi việc cho 1 năm làm việc đối với thời gian người lao động không tham gia đóng bảo hiểm thất nghiệp.

Trợ cấp thôi việc được ghi nhận vào chi phí quản lý doanh nghiệp khi chi trả cho người lao động.

12. Nguồn vốn kinh doanh

Vốn đầu tư của chủ sở hữu

Vốn đầu tư của chủ sở hữu được ghi nhận theo số thực tế đã đầu tư của các cổ đông.

Thặng dư vốn cổ phần

Thặng dư vốn cổ phần được ghi nhận theo số chênh lệch giữa giá phát hành và mệnh giá cổ phiếu khi phát hành lần đầu, phát hành bổ sung hoặc chênh lệch giữa giá tái phát hành và giá trị sổ sách của cổ phiếu quỹ. Chi phí trực tiếp liên quan đến việc phát hành bổ sung cổ phiếu và tái phát hành cổ phiếu quỹ được ghi giảm thặng dư vốn cổ phần.

Cổ phiếu quỹ

Khi mua lại cổ phiếu do Công ty phát hành, khoản tiền trả bao gồm cả các chi phí liên quan đến giao dịch được ghi nhận là cổ phiếu quỹ và được phản ánh là một khoản giảm trừ trong vốn chủ sở hữu. Khi tái phát hành, chênh lệch giữa giá tái phát hành và giá sổ sách của cổ phiếu quỹ được ghi vào chỉ tiêu Thặng dư vốn cổ phần.

13. Cổ tức

Cổ tức được ghi nhận là nợ phải trả khi được công bố.

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

14. Trích lập các quỹ

Mức trích lập các quỹ được thực hiện theo Nghị quyết Đại hội cổ đông hàng năm.

15. Thuế thu nhập doanh nghiệp

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp bao gồm thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hoãn lại.

Thuế thu nhập hiện hành

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập tính thuế. Thu nhập tính thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán, các chi phí không được trừ cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập không phải chịu thuế và các khoản lỗ được chuyển.

Thuế thu nhập hoãn lại

Thuế thu nhập hoãn lại là khoản thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ phải nộp hoặc sẽ được hoàn lại do chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ của tài sản và nợ phải trả cho mục đích Báo cáo tài chính và các giá trị dùng cho mục đích thuế. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời chịu thuế. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận khi chắc chắn trong tương lai sẽ có lợi nhuận tính thuế để sử dụng những chênh lệch tạm thời được khấu trừ này.

Giá trị ghi sổ của tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và sẽ được ghi giảm đến mức đảm bảo chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế cho phép lợi ích của một phần hoặc toàn bộ tài sản thuế thu nhập hoãn lại được sử dụng. Các tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại chưa được ghi nhận trước đây được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và được ghi nhận khi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế để có thể sử dụng các tài sản thuế thu nhập hoãn lại chưa ghi nhận này.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho năm tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán dựa trên các mức thuế suất có hiệu lực tại ngày kết thúc năm tài chính. Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận trong Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trừ khi liên quan đến các khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu khi đó thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu.

16. Các giao dịch bằng ngoại tệ

Các giao dịch phát sinh bằng ngoại tệ được chuyển đổi theo tỷ giá tại ngày phát sinh giao dịch. Số dư các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ cuối năm được qui đổi theo tỷ giá tại ngày kết thúc năm tài chính.

Chênh lệch tỷ giá phát sinh trong năm từ các giao dịch bằng ngoại tệ của các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ và chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ cuối năm sau khi bù trừ chênh lệch tăng và chênh lệch giảm được ghi nhận vào doanh thu hoạt động tài chính hoặc chi phí tài chính.

Tỷ giá sử dụng để qui đổi các giao dịch phát sinh bằng ngoại tệ là tỷ giá thực tế tại thời điểm phát sinh giao dịch của ngân hàng thương mại nơi Công ty có giao dịch phát sinh. Tỷ giá sử dụng để đánh giá lại số dư các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ cuối năm là tỷ giá mua vào của ngân hàng thương mại hoặc tỷ giá mua vào bình quân của các ngân hàng thương mại nơi Công ty mở tài khoản công bố tại ngày kết thúc năm tài chính.



CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Tỷ giá sử dụng để qui đổi tại thời điểm ngày: 31/12/2014 : 21.373 VND/USD

17. Ghi nhận doanh thu và thu nhập

Doanh thu bán hàng hoá, thành phẩm

Doanh thu bán hàng hoá, thành phẩm được ghi nhận khi phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với việc sở hữu cũng như quyền quản lý hàng hoá, thành phẩm đó được chuyển giao cho người mua, và không còn tồn tại yếu tố không chắc chắn đáng kể liên quan đến việc thanh toán tiền, chi phí kèm theo hoặc khả năng hàng bán bị trả lại.

Doanh thu cung cấp dịch vụ

Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi không còn những yếu tố không chắc chắn đáng kể liên quan đến việc thanh toán tiền hoặc chi phí kèm theo. Trường hợp dịch vụ được thực hiện trong nhiều kỳ kế toán thì doanh thu được ghi nhận căn cứ vào tỷ lệ dịch vụ hoàn thành tại ngày kết thúc năm tài chính.

Doanh thu gia công

Doanh thu cung cấp dịch vụ gia công được ghi nhận khi hàng hoá đã được gia công xong và được khách hàng chấp nhận. Doanh thu cung cấp dịch vụ gia công không được ghi nhận nếu có những yếu tố không chắc chắn đáng kể liên quan đến việc thanh toán tiền hoặc chi phí kèm theo.

Tiền lãi

Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian và lãi suất thực tế từng kỳ.

Cổ tức và lợi nhuận được chia

Cổ tức và lợi nhuận được chia được ghi nhận khi Công ty được quyền nhận cổ tức hoặc lợi nhuận từ việc góp vốn. Riêng cổ tức nhận bằng cổ phiếu không ghi nhận vào thu nhập mà chỉ theo dõi số lượng tăng thêm.

18. Tài sản tài chính

Phân loại tài sản tài chính

Việc phân loại các tài sản tài chính này phụ thuộc vào bản chất và mục đích của tài sản tài chính và được quyết định tại thời điểm ghi nhận ban đầu. Các tài sản tài chính của Công ty gồm các nhóm: các khoản cho vay và phải thu, tài sản tài chính sẵn sàng để bán.

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn là các tài sản tài chính phi phái sinh với các khoản thanh toán cố định hoặc có thể xác định và có kỳ đáo hạn cố định mà Công ty có ý định và có khả năng giữ đến ngày đáo hạn.

Các khoản cho vay và phải thu

Các khoản cho vay và phải thu là các tài sản tài chính phi phái sinh với các khoản thanh toán cố định hoặc có thể xác định và không được niêm yết trên thị trường.

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Giá trị ghi sổ ban đầu của tài sản tài chính

Các tài sản tài chính được ghi nhận tại ngày mua và dừng ghi nhận tại ngày bán. Tại thời điểm ghi nhận lần đầu, các tài sản tài chính được ghi nhận theo giá gốc cộng các chi phí phát sinh khác liên quan trực tiếp đến việc mua, phát hành tài sản tài chính đó.

19. Nợ phải trả tài chính và công cụ vốn chủ sở hữu

Các công cụ tài chính được phân loại là nợ phải trả tài chính hoặc công cụ vốn chủ sở hữu tại thời điểm ghi nhận ban đầu phù hợp với bản chất và định nghĩa của nợ phải trả tài chính và công cụ vốn chủ sở hữu.

Nợ phải trả tài chính

Việc phân loại các khoản nợ tài chính phụ thuộc vào bản chất và mục đích của khoản nợ tài chính và được quyết định tại thời điểm ghi nhận ban đầu. Nợ phải trả tài chính của Công ty gồm các khoản phải trả người bán, vay và nợ, các khoản phải trả khác.

Tại thời điểm ghi nhận lần đầu, trừ nợ phải trả liên quan đến thuê mua tài chính và trái phiếu chuyển đổi được ghi nhận theo giá phân bổ, các khoản nợ phải trả tài chính khác được ghi nhận ban đầu theo giá gốc trừ các chi phí phát sinh khác liên quan trực tiếp đến nợ phải trả tài chính đó.

Giá trị phân bổ được xác định bằng giá trị ghi nhận ban đầu của nợ phải trả tài chính trừ đi các khoản hoàn trả gốc, cộng hoặc trừ các khoản phân bổ lũy kế tính theo phương pháp lãi suất thực tế của phần chênh lệch giữa giá trị ghi nhận ban đầu và giá trị đáo hạn, trừ đi các khoản giảm trừ (trực tiếp hoặc thông qua việc sử dụng một tài khoản dự phòng) do giảm giá trị hoặc do không thể thu hồi.

Phương pháp lãi suất thực tế là phương pháp tính toán giá trị phân bổ của một hoặc một nhóm nợ phải trả tài chính và phân bổ thu nhập lãi hoặc chi phí lãi trong kỳ có liên quan. Lãi suất thực tế là lãi suất chiết khấu các luồng tiền ước tính sẽ chi trả hoặc nhận được trong tương lai trong suốt vòng đời dự kiến của công cụ tài chính hoặc ngắn hơn, nếu cần thiết, trở về giá trị ghi sổ hiện tại thuần của nợ phải trả tài chính.

Công cụ vốn chủ sở hữu

Công cụ vốn chủ sở hữu là hợp đồng chứng tỏ được những lợi ích còn lại về tài sản của Công ty sau khi trừ đi toàn bộ nghĩa vụ.

20. Bù trừ các công cụ tài chính

Các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính chỉ được bù trừ với nhau và trình bày giá trị thuần trên Bảng cân đối kế toán khi và chỉ khi Công ty:

- Có quyền hợp pháp để bù trừ giá trị đã được ghi nhận; và
- Có dự định thanh toán trên cơ sở thuần hoặc ghi nhận tài sản và thanh toán nợ phải trả cùng một thời điểm.

21. Báo cáo theo bộ phận

Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh khác.

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Bộ phận theo khu vực địa lý là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ trong phạm vi một môi trường kinh tế cụ thể và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh trong các môi trường kinh tế khác.

22. Bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.

Trong việc xem xét mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

Giao dịch với các bên có liên quan trong năm được trình bày ở thuyết minh số VIII.5.

V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

1. Tiền và các khoản tương đương tiền

	Số cuối năm	Số đầu năm
Tiền mặt	71.128.506	497.072.957
Tiền gửi ngân hàng	3.368.529.704	1.819.680.284
Cộng	3.439.658.210	2.316.753.241

2. Đầu tư ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Cho vay ngắn hạn		
<i>Công ty CP Hóa chất Đức Giang - Đình Vũ</i>	11.904.993.299	
<i>Công ty CP Hóa chất và phân bón Đức Giang Lào Cai</i>	64.933.413.299	
Cộng	76.838.406.598	

3. Phải thu khách hàng

	Số cuối năm	Số đầu năm
Bùi Ngọc Nhung	100.045.073	100.045.073
Chi nhánh Công ty dầu thực vật Cái Lân tại Hiệp Phước	236.736.500	
Công ty Cổ phần ác Quy Tia Sáng	113.960.056	254.745.041
Công ty TNHH dầu thực vật Cái Lân	236.736.500	225.725.500
Công ty TNHH FrieslandCampina Hà Nam	1.908.406.500	1.966.497.500
Doanh nghiệp Tư nhân Tân Nguyễn Huy Hoàng	132.163.584	132.163.584
Doanh nghiệp tư nhân Hưng Thái	280.294.078	280.294.078
JAYDIP AGENCIES	729.788.779	2.510.941.104
KETUL CHEM PVT. LTD	1.065.709.075	
RNANDLAL AND SONS	1.048.617.514	

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

SANDEEP ORGANICS	3.171.992.578	
SANJAY CHEMICALS	1.598.563.613	
SUN SHINE INTERNATIONNAL PVT LTD	4.991.238.400	
Texpo	1.064.837.057	
Các đối tượng khác	569.909.623	2.029.939.789
Cộng	17.248.998.930	7.500.351.669
4. Trả trước cho người bán		
	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Công ty Cổ phần Sản xuất Xuất khẩu Dầu điều Cát Lợi		1.336.500.000
Công ty TNHH Cơ điện Đại Dương	150.000.000	
Công ty TNHH Đại Long	108.000.000	108.000.000
Công ty Xăng dầu Khu vực I	64.085.789	
Liên đoàn Địa chất Tây Bắc		149.000.000
Liên đoàn Địa chất Xạ - Hiếm	500.000.000	
Nguyễn Hồng Long	54.025.322	66.490.130
Trung tâm Kiểm định và Công nghệ Địa chất	124.740.000	
Các nhà cung cấp khác	90.908.510	88.039.360
Cộng	1.091.759.621	1.748.029.490
5. Các khoản phải thu khác		
	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Tiền BHXH nộp trước	25.230.877	2.857.742
Tiền cho vay		33.221.951.694
Tiền lãi cho vay		676.448.526
Tiền BHXH phải thu	58.705.859	58.435.849
Phải thu tiền cổ tức Công ty Cổ phần hoá chất Đức Giang - Lào Cai	96.108.325.648	135.391.138.552
Các khoản phải thu khác	6.339.752.062	138.648.296.017
Cộng	102.532.014.446	307.999.128.380
6. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi		
	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Dự phòng nợ phải thu quá hạn thanh toán	500.517.711	456.775.680
- Dự phòng cho các khoản nợ phải thu quá hạn từ 1 năm đến dưới 2 năm	10.320.965	83.552.665
- Dự phòng cho các khoản nợ phải thu quá hạn từ 2 năm đến dưới 3 năm	340.537.791	223.564.060
- Dự phòng cho các khoản nợ phải thu quá hạn từ 3 năm trở lên	149.658.955	149.658.955
Cộng	500.517.711	456.775.680

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Tình hình biến động dự phòng phải thu khó đòi như sau:

	Năm nay	Năm nay
Số đầu năm	456.775.680	219.276.631
Trích lập dự phòng bổ sung	43.742.031	237.499.049
Số cuối năm	500.517.711	456.775.680

7. Hàng tồn kho

	Số cuối năm	Số đầu năm
Nguyên liệu, vật liệu	17.167.845.752	16.600.765.204
Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang	297.232.248	69.930.608
Thành phẩm	24.817.889.418	17.826.042.675
Cộng	42.282.967.418	34.496.738.487

8. Tài sản ngắn hạn khác

	Số cuối năm	Số đầu năm
Tạm ứng	331.072.464	259.312.250
Các khoản cầm cố, ký quỹ, ký cược ngắn hạn	10.000.000	10.000.000
Cộng	341.072.464	269.312.250

9. Tăng, giảm tài sản cố định hữu hình

	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc và thiết bị	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	Thiết bị, dụng cụ quản lý	Cộng
Nguyên giá					
Số đầu năm	15.212.865.330	45.871.412.774	14.754.278.331	122.441.542	75.960.997.977
Tăng trong năm do mua mới		423.779.000	2.057.858.455	227.272.727	2.708.910.182
Giảm trong năm do thanh lý		(370.480.850)	(506.767.922)		(877.248.772)
Số cuối năm	15.212.865.330	45.924.710.924	16.305.368.864	349.714.269	77.792.659.387
<i>Trong đó:</i>					
Đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng	10.173.446.271	36.659.225.812	1.101.083.619	62.048.542	47.995.804.244
Giá trị hao mòn					
Số đầu năm	11.537.622.549	40.149.414.285	6.052.627.492	92.273.792	57.831.938.118
Tăng do khấu hao trong năm	508.082.863	1.698.588.922	2.270.816.333	89.575.445	4.567.063.563
Giảm trong năm do thanh lý		(309.964.858)	(506.767.922)		(816.732.780)
Số cuối năm	12.045.705.412	41.538.038.349	7.816.675.903	181.849.237	61.582.268.901
Giá trị còn lại					
Số đầu năm	3.675.242.781	5.721.998.489	8.701.650.839	30.167.750	18.129.059.859
Số cuối năm	3.167.159.918	4.386.672.575	8.488.692.961	167.865.032	16.210.390.486
<i>Trong đó:</i>					
Tạm thời chưa sử dụng					
Đang chờ thanh lý					

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

10. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Là chi phí lập dự án khai thác mỏ quặng Apatit

	<u>Năm nay</u>
Số đầu năm	
Chi phí phát sinh trong năm	526.976.490
Số cuối năm	<u><u>526.976.490</u></u>

11. Đầu tư vào công ty con

	<u>Số cuối năm</u>		<u>Số đầu năm</u>	
	<u>Số lượng</u>	<u>Giá trị</u>	<u>Số lượng</u>	<u>Giá trị</u>
Công ty Cổ phần Hóa chất Đức Giang - Lào Cai	28.621.194	286.211.940.000	15.420.902	154.209.020.000
Cộng		<u><u>286.211.940.000</u></u>		<u><u>154.209.020.000</u></u>

Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 5300299830 thay đổi lần 3 ngày 30 tháng 12 năm 2014 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lào Cai cấp, Công ty đầu tư vào Công ty Cổ phần Hóa chất Đức Giang - Lào Cai 286.211.940.000 VND, tương đương với 61,68% vốn điều lệ. Trong năm công ty đầu tư thêm 132.002.920.000 VND. Tại ngày kết thúc kỳ kế toán, Công ty đã đầu tư 286.211.940.000 VND, tương đương 61,68% vốn điều lệ.

12. Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh

	<u>Số cuối năm</u>		<u>Số đầu năm</u>	
	<u>Số lượng</u>	<u>Giá trị</u>	<u>Số lượng</u>	<u>Giá trị</u>
Công ty Cổ phần Hóa chất Phân bón Lào Cai (i)	4.807.000	48.070.000.000	4.807.000	48.070.000.000
Công ty Cổ phần Hóa chất Đức Giang - Đình Vũ (ii)	600.000	6.000.000.000	600.000	6.000.000.000
Cộng		<u><u>54.070.000.000</u></u>		<u><u>54.070.000.000</u></u>

(i) Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế số 5300582654 đăng ký thay đổi lần 2 ngày 04 tháng 7 năm 2014 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lào Cai cấp, Công ty đầu tư vào Công ty Cổ phần Hóa chất Phân bón Lào Cai 48.070.000.000 VND, tương đương 24,04 % vốn điều lệ. Tại ngày kết thúc kỳ kế toán, Công ty đã đầu tư 48.070.000.000 VND, tương đương 24,04 % vốn điều lệ.

(ii) Theo Giấy chứng nhận đầu tư số 022031000132 do Ban quản lý khu kinh tế Hải Phòng cấp ngày 26 tháng 7 năm 2013, Công ty đầu tư vào Công ty Cổ phần Hóa chất Đức Giang - Đình Vũ 6.000.000.000 VND, tương đương 30% vốn điều lệ.

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

13. Chi phí trả trước dài hạn

	Số đầu năm	Chi phí phát sinh trong năm	Phân bổ vào chi phí trong năm	Kết chuyển giảm khác	Số cuối năm
Chi phí thuê đất	343.731.791		68.736.000		274.995.791
Chi phí công cụ dụng cụ	287.156.055		287.156.055		
Chi phí sửa chữa máy móc		73.600.000	18.400.000		55.200.000
Cộng	630.887.846	73.600.000	374.292.055		330.195.791

14. Tài sản dài hạn khác

Là khoản đặt cọc bình ô xy.

15. Phải trả người bán

	Số cuối năm	Số đầu năm
Chi nhánh Doanh nghiệp Tư nhân Sản xuất Hoàng Nguyên	311.592.145	233.807.274
Công ty Thương mại và Bao bì Sài Gòn	937.510.273	166.232.681
Công ty Cổ phần Hoá chất Đức Giang - Lào Cai	37.160.795.683	4.968.187.256
Công ty Cổ phần Vận tải biển VINAFCO	189.000.000	26.400.000
Công ty Cổ phần Vận tải Xuyên Đại Dương	20.000.000	265.164.865
Công ty Cổ phần Sản xuất Thương mại và Dịch vụ Bảo Minh	160.520.800	67.035.210
Công ty Cổ phần TATICO Việt Nam	1.436.445.000	737.390.500
Công ty TNHH Bình Dương Chinh Long	155.780.369	13.481.050
Công ty TNHH In & Thương mại Tây Đô	62.027.456	268.130.255
Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Trường Đức		427.183.476
Công ty TNHH Thương mại và Đầu tư ITVN	152.304.974	113.684.000
Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Vận tải Dũng Hùng	256.064.977	91.975.691
Công ty TNHH Văn Minh	510.346.631	1.238.223.700
Công ty TNHH Đức Minh		400.179.890
Công ty Điện Lực Gia Lâm	353.689.504	263.318.880
GUANGZHOU MEIYI FLAVOURS & FRAGRANCE	327.434.360	312.384.600
GIVAUDAN SINGAPORE PTE LTD	743.780.400	
PT MANH INDONESIA	508.677.400	1.251.642.000
Các nhà cung cấp khác	1.825.338.891	1.167.633.593
Cộng	45.111.308.863	12.012.054.921

16. Người mua trả tiền trước

	Số cuối năm	Số đầu năm
Chi nhánh Công ty Cổ Phần SANTANO	72.480.877	72.480.877
Công ty TNHH MTV Sản xuất Minh Tấn Đạt	94.897.300	
DARAROITH IMPORT EXPORT	62.824.020	354.564.200
LENGCHIN GROUPCO LTD	68.413.184	
Nguyễn Thu Hà (Công ty Nam Việt)	2.732.393	89.303.424
Nguyễn Văn Triệu	226.874	90.351.041

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Phùng Văn Đắc	723.041.134	9.450.928
Trịnh Minh Phú - NPP Hòa Phú	69.938.597	69.938.597
UMESH TECHNO	174.913.669	
Vũ Việt Phương	1.227.386	100.001.884
Đoàn Văn Thiêm	237.525	107.693.295
Các khách hàng khác	287.465.616	2.296.092.157
Cộng	1.558.398.575	3.189.876.403

17. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

	Số đầu năm	Số phải nộp trong năm	Số đã nộp trong năm	Số cuối năm
Thuế GTGT hàng bán nội địa	277.082.061		277.082.061	
Thuế GTGT hàng nhập khẩu		6.491.060.698	6.491.060.698	
Thuế xuất, nhập khẩu		459.841.349	459.841.349	
Thuế thu nhập doanh nghiệp	4.294.093.884	8.081.748.274	5.198.453.409	7.177.388.749
Thuế thu nhập cá nhân	515.236.755	5.513.544.883	5.947.039.783	81.741.855
Cộng	5.086.412.700	20.546.195.204	18.373.477.300	7.259.130.604

Thuế giá trị gia tăng

Công ty nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ với thuế suất 10%.

Thuế xuất, nhập khẩu

Công ty kê khai và nộp theo thông báo của Hải quan.

Thuế thu nhập doanh nghiệp

Công ty phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp cho các khoản thu nhập tính thuế với thuế suất 22%.

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong năm được dự tính như sau:

	Năm nay	Năm trước
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	132.297.203.163	155.066.902.385
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận chịu thuế thu nhập doanh nghiệp:	(95.561.983.738)	(134.660.660.750)
- Các khoản điều chỉnh tăng	646.214.157	730.477.802
Chi phí vé máy bay không có cước vé	120.894.866	
Khoản chi không có chứng từ hợp lệ	153.319.291	730.477.802
Thu lao Hội đồng quản trị không trực tiếp tham gia	372.000.000	
- Các khoản điều chỉnh giảm	(96.208.197.895)	(135.391.138.552)
Cổ tức là lợi nhuận được chia	(96.108.325.648)	
Lãi chênh lệch tỷ giá của tiền và các khoản phải thu	(99.872.247)	(135.391.138.552)
Thu nhập chịu thuế	36.735.219.425	20.406.241.635
Thu nhập được miễn thuế		
Thu nhập tính thuế	36.735.219.425	20.406.241.635
Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp	22%	25%
Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp theo thuế suất phổ thông	8.081.748.274	5.101.560.409
Thuế thu nhập doanh nghiệp còn phải nộp	8.081.748.274	5.101.560.409

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**Tiền thuê đất**

Công ty phải nộp tiền thuê đất đối với diện tích 54.312m² và 1.739,8m² đất đang sử dụng với mức thuê lần lượt là 1.447.811.000VND/năm và 17.618.000VND/năm theo quy định tại thông báo số 817/TB-CCT-LPTB&TK ngày 14 tháng 11 năm 2012.

Các loại thuế khác

Công ty kê khai và nộp theo qui định.

18. Chi phí phải trả

	Số cuối năm	Số đầu năm
Chi thường doanh số	62.140.218	
Chi phí trích trước khác	1.258.172	(4.000.000)
Cộng	63.398.390	(4.000.000)

19. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác

	Số cuối năm	Số đầu năm
Kinh phí công đoàn	108.435.152	406.128.500
Tiền nhận đặt cọc xe	183.000.000	103.000.000
Cổ tức, lợi nhuận phải trả	293.508.542	
Phải trả về cổ phần hóa	63.754.562	63.754.562
Phải trả, phải nộp khác	72.156.575	133.516.875
Cộng	720.854.831	706.399.937

20. Quỹ khen thưởng, phúc lợi

	Số đầu năm	Tăng do trích lập từ lợi nhuận	Chi quỹ trong năm	Số cuối năm
Quỹ khen thưởng	6.985.527.533	4.498.960.260	474.400.000	11.010.087.793
Quỹ phúc lợi	3.236.142.446	4.498.960.259	4.548.926.096	3.186.176.609
Cộng	10.221.669.979	8.997.920.519	5.023.326.096	14.196.264.402



CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18, ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, TP Hà Nội
BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

21 Vốn chủ sở hữu

Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu

	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	Thặng dư vốn cổ phần	Cổ phiếu quỹ	Quỹ đầu tư phát triển	Quỹ dự phòng tài chính	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Cộng
Số đầu năm trước	220.000.000.000	1.072.000.000	(640.000)	25.858.024.423	10.919.206.545	143.100.485.876	400.949.076.844
Tăng vốn trong năm	114.993.660.000	-	(1.990.000)	-	-	(114.991.670.000)	-
Lợi nhuận trong năm trước	-	-	-	-	-	149.965.341.976	149.965.341.976
Trích lập các quỹ trong năm trước	-	-	-	8.178.570.309	8.178.570.309	(27.646.651.451)	(11.289.510.833)
Tăng khác	-	-	-	1.475.226.463	-	-	1.475.226.463
Số dư cuối năm trước	334.993.660.000	1.072.000.000	(2.630.000)	35.511.821.195	19.097.776.854	150.427.506.401	541.100.134.450
Số dư đầu năm nay	334.993.660.000	1.072.000.000	(2.630.000)	35.511.821.195	19.097.776.854	150.427.506.401	541.100.134.450
Lợi nhuận trong năm nay	-	-	-	-	-	124.215.454.889	124.215.454.889
Trích lập các quỹ trong năm nay	-	-	-	7.498.267.099	7.498.267.099	(23.994.454.717)	(8.997.920.519)
Chia cổ tức năm nay	-	-	-	-	-	(125.970.887.259)	(125.970.887.259)
Số dư cuối năm nay	334.993.660.000	1.072.000.000	(2.630.000)	43.010.088.294	26.596.043.953	124.677.619.314	530.346.781.561

Bản thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Cổ tức

Cổ tức đã chi trả như sau:

	Năm nay	Năm trước
Trả cổ tức năm trước	125.677.378.717	
Tạm ứng cổ tức		
Cộng	125.677.378.717	

Cổ phiếu

	Số cuối năm	Số đầu năm
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	33.499.366	33.499.366
Số lượng cổ phiếu đã phát hành/bán ra công chúng		
- <i>Cổ phiếu phổ thông</i>	33.499.366	33.499.366
- <i>Cổ phiếu ưu đãi</i>		
Số lượng cổ phiếu được mua lại		
- <i>Cổ phiếu phổ thông</i>	(263)	(263)
- <i>Cổ phiếu ưu đãi</i>		
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành		
- <i>Cổ phiếu phổ thông</i>	33.499.103	33.499.103
- <i>Cổ phiếu ưu đãi</i>		

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND

VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**1. Doanh thu***Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ*

	Năm nay	Năm trước
Tổng doanh thu	376.719.855.954	302.399.836.064
<i>Doanh thu bán thành phẩm</i>	355.324.974.315	284.244.100.884
<i>Doanh thu cung cấp dịch vụ</i>	21.394.881.639	18.155.735.180
Các khoản giảm trừ doanh thu:	113.960.065	164.164.912
- <i>Hàng bán bị trả lại</i>	113.960.065	164.164.912
Doanh thu thuần	376.605.895.889	302.235.671.152

Trong đó:

- <i>Doanh thu thuần bán thành phẩm</i>	355.211.014.250	284.079.935.972
- <i>Doanh thu thuần cung cấp dịch vụ</i>	21.394.881.639	18.155.735.180

3. Giá vốn hàng bán

	Năm nay	Năm trước
Giá vốn của thành phẩm đã cung cấp	294.537.949.544	248.609.570.914
Giá vốn của dịch vụ đã cung cấp	12.512.393.200	8.273.708.469
Cộng	307.050.342.744	256.883.279.383

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**4. Doanh thu hoạt động tài chính**

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lãi tiền gửi có kỳ hạn	132.853.510	1.284.348.016
Lãi tiền gửi không kỳ hạn	11.044.392	
Lãi tiền cho vay	2.336.429.153	368.026.165
Cổ tức, lợi nhuận được chia	96.108.325.648	135.391.138.552
Lãi chênh lệch tỷ giá đã thực hiện	572.560.026	92.987.959
Chênh lệch tỷ giá chưa thực hiện	89.462.197	
Cộng	<u>99.250.674.926</u>	<u>137.136.500.692</u>

5. Chi phí tài chính

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí lãi vay	208.107.045	55.517.923
Lỗ chênh lệch tỷ giá đã thực hiện	410.340.525	785.292.705
Lỗ thanh lý khoản đầu tư		6.730.301.048
Cộng	<u>618.447.570</u>	<u>7.571.111.676</u>

6. Chi phí bán hàng

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí nhân viên	6.292.626.617	6.365.912.754
Chi phí vật liệu, bao bì	369.636.688	576.633.023
Chi phí khấu hao TSCĐ	581.465.779	1.285.712.729
Chi phí dịch vụ mua ngoài	12.316.708.015	8.785.590.415
Chi phí bằng tiền khác	6.037.552.106	5.732.880.413
Cộng	<u>25.597.989.205</u>	<u>22.746.729.334</u>

7. Chi phí quản lý doanh nghiệp

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí nhân viên quản lý	6.455.531.255	6.035.421.766
Chi phí vật liệu quản lý	29.133.485	279.247.287
Chi phí đồ dùng văn phòng	21.916.000	61.461.789
Chi phí khấu hao TSCĐ	1.178.569.192	545.600.184
Thuế, phí và lệ phí	1.570.659.388	1.570.659.388
Chi phí dự phòng	43.742.031	237.499.049
Chi phí dịch vụ mua ngoài	525.751.259	1.513.626.117
Chi phí bằng tiền khác	693.661.675	830.834.466
Cộng	<u>10.518.964.285</u>	<u>11.074.350.046</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

8. Thu nhập khác

	Năm nay	Năm trước
Thu tiền nhượng bán, thanh lý tài sản cố định	294.154.545	
Kết chuyển quỹ trợ cấp mất việc làm		29.866.100
Tiền phạt vi phạm hợp đồng		15.248.531.865
Thu nhập khác	291.520	6.846.496
Cộng	294.446.065	15.285.244.461

9. Chi phí khác

	Năm nay	Năm trước
Giá trị còn lại tài sản cố định nhượng bán, thanh lý	60.515.992	218.347.391
Chi phí dự án Chương trình nghiên cứu khoa học và công nghệ		910.405.000
Phạt hành chính		185.260.319
Thuế bị phạt, bị truy thu	7.553.921	
Chi phí khác		1.030.771
Cộng	68.069.913	1.315.043.481

10. Lãi cơ bản trên cổ phiếu

Công ty không tính chỉ tiêu này trên Báo cáo tài chính riêng vì theo quy định tại chuẩn mực kế toán số 30 về "Lãi trên cổ phiếu" yêu cầu trường hợp Công ty phải lập cả Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất thì chỉ phải trình bày thông tin về lãi trên cổ phiếu theo qui định của chuẩn mực này trên Báo cáo tài chính hợp nhất.

VIII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

1. Giao dịch với các bên liên quan

Giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan

Các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan gồm: các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Giám đốc tài chính, kế toán trưởng và các thành viên mật thiết trong gia đình các cá nhân này.

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt như sau:

	Năm nay	Năm trước
Tiền lương	1.006.717.759	
Phụ cấp	40.000.000	
Tiền thưởng	459.000.000	
Cộng	1.505.717.759	

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Giao dịch với các bên liên quan khác

Các bên liên quan khác với Công ty bao gồm: các công ty liên kết, cơ sở kinh doanh đồng kiểm soát, các cá nhân có quyền trực tiếp hoặc gián tiếp biểu quyết ở Công ty và các thành viên mật thiết trong gia đình của họ, các doanh nghiệp do các nhân viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có quyền trực tiếp hoặc gián tiếp biểu quyết của Công ty và các thành viên mật thiết trong gia đình của họ.

Các bên liên quan khác với Công ty gồm:

<u>Bên liên quan</u>	<u>Mối quan hệ</u>
Tập đoàn Hóa chất Việt Nam	Cổ đông sáng lập
Công ty Cổ phần Hóa chất Đức Giang - Lào Cai	Công ty con
Công ty Cổ phần Hóa chất Phân bón Lào Cai	Công ty liên kết
Công ty Cổ phần Hóa Chất Đức Giang Đình Vũ	Công ty liên kết
Công ty TNHH Văn Minh	Giám đốc Công ty TNHH Văn Minh là vợ của Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Bột giặt và Hóa chất Đức Giang

Các giao dịch phát sinh trong năm giữa Công ty với các bên liên quan khác như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Tập đoàn hóa chất		
Chia cổ tức theo nghị quyết Đại hội Cổ đông Thương niên	18.412.870.190	4.380.575.000
Công ty Cổ phần Hóa chất Đức Giang - Lào Cai		
Chi hộ tiền mua vật tư	102.077.169	
DLC thu hộ tiền bán hàng	139.214.500	
Nộp hộ DLC tiền bảo hiểm	223.098.855	
Chi tạm ứng cổ tức hộ DLC	22.914.809.497	
DLC trả cổ tức năm 2013	135.391.138.552	
Cước xếp dỡ, vận chuyển	13.414.373.948	
Nhập mua nguyên vật liệu	120.255.423.739	48.038.391.818
Bán hàng hóa		15.671.404.930
Phải thu tiền cổ tức 2014	96.108.325.648	
Công ty Công ty Cổ phần Hóa Chất Đức Giang - Đình Vũ		
Cho vay	11.506.000.000	
Lãi cho vay	398.993.299	
Bán hàng hóa	1.465.000	
Phải thu bảo hiểm nộp hộ	34.011.252	
Cước xếp dỡ, vận chuyển	27.126.304	

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)*Công ty Cổ phần Hóa chất Phân bón Lào Cai*

Phải thu tiền mua hộ vật tư	205.380.538	
LFC thu hộ tiền bán hàng	53.647.000	
Phải thu tiền bảo hiểm nộp hộ	181.100.565	
Bán hàng hóa	54.545.913	
LFC vay	64.316.404.752	
Lãi vay phải thu	1.937.435.854	
Bán hàng hóa	5.909.482.855	6.971.768
Mua vật tư	721.644.989	

Công ty TNHH Văn Minh

Tiền ăn ca chỉ hộ	24.738.000	
bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ	57.277.071.613	
Mua nguyên liệu	46.559.560.923	

Tại ngày kết thúc năm tài chính, công nợ với các bên liên quan khác như sau:

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Công ty Cổ phần Hoá chất Đức Giang - Lào Cai</i>		
Phải thu tiền chi hộ	215.656.549	
Phải thu khác		267.394.058.552
Phải thu tiền cổ tức	96.108.325.648	
<i>Công ty Cổ phần Hóa chất Đức Giang - Đình Vũ</i>		
Cho vay	11.506.000.000	
Lãi cho vay	398.993.299	
Phải thu khác	35.622.752	
Tiền vốn góp đã nộp	6.000.000.000	6.000.000.000
Phải thu tiền bán hàng	29.838.935	
<i>Công ty Cổ phần Hóa chất Phân bón Lào Cai</i>		
Phải thu tiền cho vay	64.933.413.299	34.104.578.576
<i>Công ty TNHH Văn Minh</i>		
phải thu tiền chi hộ	34.036.680	38.215.680
Cộng nợ phải thu	<u>179.261.887.162</u>	<u>307.536.852.808</u>
<i>Công ty TNHH Văn Minh</i>		
Phải trả tiền mua hàng	510.346.631	
<i>Công ty Cổ phần Hoá chất Đức Giang - Lào Cai</i>		
Phải trả tiền mua nguyên vật liệu	37.160.795.683	
Cộng nợ phải trả	<u>37.671.142.314</u>	



CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

2 Thông tin về bộ phận

Thông tin bộ phận được trình bày theo lĩnh vực kinh doanh và khu vực địa lý. Báo cáo bộ phận chính yếu là theo lĩnh vực kinh doanh dựa trên cơ cấu tổ chức và quản lý nội bộ và hệ thống Báo cáo tài chính nội bộ của Công ty do các hoạt động kinh doanh của Công ty được tổ chức và quản lý theo tính chất của sản phẩm và dịch vụ do Công ty cung cấp với mỗi một bộ phận là một đơn vị kinh doanh cung cấp các sản phẩm khác nhau và phụ vụ cho các thị trường khác nhau, do rủi ro và tỷ suất sinh lời của Công ty bị tác động chủ yếu bởi những khác biệt về sản phẩm và dịch vụ do Công ty cung cấp.

Lĩnh vực kinh doanh

Công ty có các lĩnh vực kinh doanh chính sau:

- Lĩnh vực 1: Sản xuất Bột giặt và Hóa chất
- Lĩnh vực 2: Cung cấp dịch vụ : dịch vụ vận chuyển, cho thuê kho

Thông tin về kết quả kinh doanh, tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác và giá trị các khoản chi phí lớn không bằng tiền của bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh của Công ty như sau:

	Lĩnh vực sản xuất bột giặt và hóa chất	Lĩnh vực cung cấp dịch vụ	Các khoản loại trừ	Cộng
Năm nay				
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ ra bên ngoài	355.211.014.250	21.394.881.639		376.605.895.889
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ giữa các bộ phận				
Tổng doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	355.211.014.250	21.394.881.639		376.605.895.889
Kết quả kinh doanh theo bộ phận	60.673.064.706	8.882.488.439		69.555.553.145
Các chi phí không phân bổ theo bộ phận				(36.116.953.490)
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh				33.438.599.655
Doanh thu hoạt động tài chính				99.250.674.926
Chi phí tài chính				(618.447.570)
Thu nhập khác				294.446.065
Chi phí khác				(68.069.913)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành				(8.081.748.274)
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp				124.215.454.889
Tổng chi phí đã phát sinh để mua tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	3.179.668.972	129.817.700		3.309.486.672

1981
HI NH
CÔNG
H NHIỆ
TOÁN
A &
TẠI H
ĐA

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

<i>Tổng chi phí khấu hao và phân bổ chi phí trả trước dài hạn</i>	4.807.262.383	134.093.235	4.941.355.618
Năm trước			
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ ra bên ngoài	284.079.935.972	18.155.735.180	302.235.671.152
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ giữa các bộ phận			
<i>Tổng doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ</i>	284.079.935.972	18.155.735.180	302.235.671.152
Kết quả kinh doanh theo bộ phận	35.470.365.058	9.882.026.711	45.352.391.769
Các chi phí không phân bổ theo bộ phận			(33.821.079.380)
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh			11.531.312.389
Doanh thu hoạt động tài chính			137.136.500.692
Chi phí tài chính			(7.571.111.676)
Thu nhập khác			15.285.244.461
Chi phí khác			(1.315.043.481)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành			(5.101.560.409)
<i>Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp</i>			149.965.341.976
<i>Tổng chi phí đã phát sinh để mua tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác</i>	4.947.259.226	204.981.844	5.152.241.070
<i>Tổng chi phí khấu hao và phân bổ chi phí trả trước dài hạn</i>	4.789.184.034	114.725.523	4.903.909.557

Tài sản và nợ phải trả của bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh của Công ty như sau:

	Lĩnh vực sản xuất bột giặt và hóa chất	Lĩnh vực cung cấp dịch vụ	Các khoản loại trừ	Cộng
Số cuối năm				
Tài sản trực tiếp của bộ phận	69.027.131.509	39.349.234		69.066.480.743
Tài sản phân bổ cho bộ phận	8.164.781.216	491.776.777		8.656.557.993
Các tài sản không phân bổ theo bộ phận				528.588.699.167

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Tổng tài sản			606.311.737.903
Nợ phải trả trực tiếp của bộ phận	46.703.905.828	29.200.000	46.733.105.828
Nợ phải trả phân bổ cho bộ phận			
Nợ phải trả không phân bổ theo bộ phận			29.231.850.514
Tổng nợ phải trả			75.964.956.342
Số đầu năm			
Tài sản trực tiếp của bộ phận	53.712.152.720	92.846.042	53.804.998.762
Tài sản phân bổ cho bộ phận	8.207.285.580	524.533.009	8.731.818.589
Các tài sản không phân bổ theo bộ phận			518.429.896.753
Tổng tài sản			580.966.714.104
Nợ phải trả trực tiếp của bộ phận	15.197.931.324		15.197.931.324
Nợ phải trả phân bổ cho bộ phận			
Nợ phải trả không phân bổ theo bộ phận			24.668.648.330
Tổng nợ phải trả			39.866.579.654

Khu vực địa lý

Toàn bộ hoạt động của Công ty chỉ diễn ra trên lãnh thổ Việt Nam.

3. Quản lý rủi ro tài chính

Tổng quan

Hoạt động của Công ty phát sinh các rủi ro tài chính sau: rủi ro tín dụng, rủi ro thanh khoản và rủi ro thị trường. Ban Giám đốc chịu trách nhiệm trong việc thiết lập các chính sách và các kiểm soát nhằm giảm thiểu các rủi ro tài chính cũng như giám sát việc thực hiện các chính sách và các kiểm soát đã thiết lập. Việc quản lý rủi ro được thực hiện chủ yếu bởi Phòng Kế toán – Tài chính theo các chính sách và các thủ tục đã được Ban Giám đốc phê duyệt.

Rủi ro tín dụng

Rủi ro tín dụng là rủi ro mà một bên tham gia trong hợp đồng không có khả năng thực hiện được nghĩa vụ của mình dẫn đến tổn thất về tài chính cho Công ty.

Công ty có các rủi ro tín dụng phát sinh chủ yếu từ các khoản phải thu khách hàng, tiền gửi ngân hàng và phải thu khác. (trình bày các tài sản tài chính chủ yếu của Công ty)

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Phải thu khách hàng

Công ty giảm thiểu rủi ro tín dụng bằng cách chỉ giao dịch với các đơn vị có khả năng tài chính tốt, yêu cầu mở thư tín dụng hoặc có tài sản đảm bảo đối với các đơn vị giao dịch lần đầu hay chưa có thông tin về khả năng tài chính. Ngoài ra, nhân viên kế toán công nợ thường xuyên theo dõi nợ phải thu để đơn đốc thu hồi.

Khoản phải thu khách hàng của Công ty liên quan đến nhiều đơn vị và cá nhân nên rủi ro tín dụng tập trung đối với khoản phải thu khách hàng là thấp.

Tiền gửi ngân hàng

Các khoản tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn và không có kỳ hạn của Công ty được gửi tại các ngân hàng có uy tín do vậy rủi ro tín dụng đối với tiền gửi ngân hàng là thấp.

Mức độ rủi ro tín dụng tối đa đối với các tài sản tài chính là giá trị ghi sổ của các tài sản tài chính (xem thuyết minh số VII.4 về giá trị ghi sổ của các tài sản tài chính).

Bảng phân tích về thời gian quá hạn và giảm giá của các tài sản tài chính như sau:

	Chưa quá hạn hay chưa bị giảm giá	Chưa quá hạn nhưng bị giảm giá	Đã quá hạn nhưng không giảm giá	Đã quá hạn và/hoặc bị giảm giá	Cộng
Số cuối năm					
Tiền và các khoản tương ương tiền	3.439.658.210				3.439.658.210
Các khoản cho vay	76.838.406.598				76.838.406.598
Phải thu khách hàng	16.564.357.060			684.641.870	17.248.998.930
Các khoản phải thu khác	102.506.783.569				102.506.783.569
Cộng	199.349.205.437			684.641.870	200.033.847.307

	Chưa quá hạn hay chưa bị giảm giá	Chưa quá hạn nhưng bị giảm giá	Đã quá hạn nhưng không giảm giá	Đã quá hạn và/hoặc bị giảm giá	Cộng
Số đầu năm					
Tiền và các khoản tương ương tiền	2.316.753.241				2.316.753.241
Phải thu khách hàng	6.866.682.346			633.669.323	7.500.351.669
Các khoản cho vay	34.104.478.576				34.104.478.576
Cộng	43.287.914.163			633.669.323	43.921.583.486

Rủi ro thanh khoản

Rủi ro thanh khoản là rủi ro Công ty gặp khó khăn khi thực hiện nghĩa vụ tài chính do thiếu tiền.

Rủi ro thanh khoản của Công ty chủ yếu phát sinh từ việc các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính có các thời điểm đáo hạn lệch nhau.

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Công ty quản lý rủi ro thanh khoản thông qua các biện pháp: thường xuyên theo dõi các yêu cầu về thanh toán hiện tại và dự kiến trong tương lai để duy trì một lượng tiền cũng như các khoản vay ở mức phù hợp, giám sát các luồng tiền phát sinh thực tế với dự kiến nhằm giảm thiểu ảnh hưởng do biến động của luồng tiền. (trình bày chính sách quản lý rủi ro thanh khoản)

Thời hạn thanh toán của các khoản nợ phải trả tài chính phi phái sinh (bao gồm cả lãi phải trả) dựa trên thời hạn thanh toán theo hợp đồng và chưa được chiết khấu như sau:

	<u>Từ 1 năm trở xuống</u>	<u>Trên 1 năm đến 5 năm</u>	<u>Trên 5 năm</u>	<u>Cộng</u>
Số cuối năm				
Phải trả người bán	45.109.169.853			45.109.169.853
Các khoản phải trả khác	135.554.965			135.554.965
Cộng	45.244.724.818			45.244.724.818
	<u>Từ 1 năm trở</u>	<u>Trên 1 năm</u>	<u>Trên 5 năm</u>	<u>Cộng</u>
Số đầu năm				
Phải trả người bán	12.012.054.921			12.012.054.921
Các khoản phải trả khác	287.933.840			287.933.840
Cộng	12.299.988.761			12.299.988.761

Ban Giám đốc cho rằng mức độ rủi ro đối với việc trả nợ là thấp. Công ty có khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn từ dòng tiền từ hoạt động kinh doanh và tiền thu từ các tài sản tài chính đáo hạn.

Rủi ro thị trường

Rủi ro thị trường là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của giá thị trường.

Rủi ro thị trường liên quan đến hoạt động của Công ty gồm: rủi ro ngoại tệ, rủi ro lãi suất, rủi ro về giá chứng khoán và rủi ro giá hàng hóa, nguyên vật liệu.

Các phân tích về độ nhạy, các đánh giá dưới đây liên quan đến tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2014 và ngày 31 tháng 12 năm 2013 trên cơ sở giá trị nợ thuần. Mức thay đổi của tỷ giá, lãi suất, giá chứng khoán, giá hàng hóa, nguyên vật liệu sử dụng để phân tích độ nhạy được dựa trên việc đánh giá khả năng có thể xảy ra trong vòng một năm tới với các điều kiện quan sát được của thị trường tại thời điểm hiện tại.

Rủi ro ngoại tệ

Rủi ro ngoại tệ là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của tỷ giá hối đoái.

2014
CHI N
CÔN
CH NHIE
TOÁN
A 4
TẠI H
G ĐA

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Công ty nhập khẩu nguyên vật liệu phục vụ cho sản xuất và xuất khẩu sản phẩm với đồng tiền giao dịch chủ yếu là USD do vậy bị ảnh hưởng bởi sự biến động của tỷ giá hối đoái.

Công ty quản lý rủi ro liên quan đến biến động của tỷ giá hối đoái bằng cách tối ưu thời hạn thanh toán các khoản nợ, dự báo tỷ giá ngoại tệ, duy trì hợp lý cơ cấu vay và nợ giữa ngoại tệ và VND, lựa chọn thời điểm mua và thanh toán các khoản ngoại tệ tại thời điểm tỷ giá thấp, sử dụng tối ưu nguồn tiền hiện có để cân bằng giữa rủi ro tỷ giá và rủi ro thanh khoản.

Tài sản/(Nợ phải trả) thuần có gốc ngoại tệ của Công ty như sau:

	Số cuối năm		Số đầu năm	
		USD		USD
Tiền và các khoản tương đương tiền		129.067		39.213
Phải thu khách hàng		639.626,96		
Phải trả người bán		(82.391,14)		
Tài sản/(Nợ phải trả) thuần có gốc ngoại tệ		686.302,62		39.212,93

Ban Giám đốc đánh giá mức độ ảnh hưởng do biến động của tỷ giá hối đoái đến lợi nhuận sau thuế và vốn chủ sở hữu của Công ty là không đáng kể do nợ thuần ngoại tệ có giá trị nhỏ.

Rủi ro về giá hàng hóa, nguyên vật liệu

Công ty có rủi ro về sự biến động của giá hàng hóa, nguyên vật liệu. Công ty quản lý rủi ro về giá hàng hóa, nguyên vật liệu bằng cách theo dõi chặt chẽ các thông tin và tình hình có liên quan của thị trường nhằm quản lý thời điểm mua hàng, kế hoạch sản xuất và mức hàng tồn kho một cách hợp lý.

4. Giá trị hợp lý của tài sản và nợ phải trả tài chính

	Giá trị ghi sổ					
	Số cuối năm		Số đầu năm		Giá trị hợp lý	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng	Số cuối năm	Số đầu năm
Tiền và các khoản tương đương tiền	3.439.658.210		2.316.753.241		3.439.658.210	2.316.753.241
Các khoản cho vay	76.838.406.598				76.838.406.598	
Phải thu khách hàng	17.248.998.930	(500.517.711)	7.500.351.669	(456.775.680)	16.748.481.219	7.043.575.989
Các khoản phải thu	102.506.783.569		308.038.020.638		102.506.783.569	308.038.020.638
Cộng	200.033.847.307	(500.517.711)	317.855.125.548	(456.775.680)	199.533.329.596	317.398.349.868

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Nợ phải trả tài chính

	Giá trị ghi sổ		Giá trị hợp lý	
	Số cuối năm	Số đầu năm	Số cuối năm	Số đầu năm
Phải trả người bán	45.111.308.863	12.012.054.921	45.111.308.863	12.012.054.921
Các khoản phải trả khác	135.554.965	287.933.840	135.554.965	287.933.840
Cộng	45.246.863.828	12.299.988.761	45.246.863.828	12.299.988.761

Giá trị hợp lý của các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính được phản ánh theo giá trị có thể được chuyển đổi trong một giao dịch hiện tại giữa các bên có đầy đủ hiểu biết và mong muốn giao dịch.

Công ty sử dụng phương pháp và giả định sau để ước tính giá trị hợp lý của các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính:

- Giá trị hợp lý của tiền và các khoản tương đương tiền, phải thu khách hàng, cho vay, các khoản phải thu khác, vay, phải trả người bán và các khoản phải trả khác ngắn hạn tương đương giá trị sổ sách (đã trừ dự phòng cho phần ước tính có khả năng không thu hồi được) của các khoản mục này do có kỳ hạn ngắn.
- Giá trị hợp lý của các khoản cho vay, phải thu khách hàng, các khoản phải thu khác, vay, phải trả người bán và các khoản phải trả khác dài hạn, các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn chưa niêm yết trên thị trường chứng khoán và không có giá giao dịch do 3 công ty chứng khoán công bố được ước tính bằng cách chiết khấu dòng tiền với lãi suất áp dụng cho các khoản nợ có đặc điểm và thời gian đáo hạn còn lại tương tự.

5 Thông tin khác

Số liệu so sánh được lấy theo Báo cáo tài chính năm 2013 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Đông Á.

Lập, ngày 09 tháng 03 năm 2015

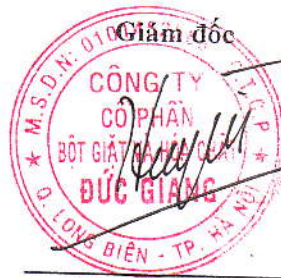
Người lập biểu

Hoàng Thúy Hà

Kế toán trưởng

Đào Thị Mai

Giám đốc



Đào Hữu Huyền

